TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 12 năm 2019
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thư.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Vũ Minh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 03/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh An Văn Đ, sinh năm 1982 (Có mặt).

HKTT: Khu 5, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Nơi cư trú cuối cùng: Khu 5, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn là anh An Văn Đ trình bày:

Anh và chị Phạm Thị Thu H đăng ký kết hôn vào ngày 7 tháng 4 năm 2004, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn anh chị về sống chung cùng gia đình nhà chồng tại khu 5, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Trong cuộc sống vợ chồng cũng có những mâu thuẫn nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ. Tuy nhiên đến tháng 5 năm 2005 thì chị H tự ý bỏ nhà đi mà không rõ lý do. Sau khi chị H bỏ đi anh Đ đã liên lạc nhiều lần nhưng không được và gia đình tìm kiếm nhưng không có kết quả. Anh đã làm đơn

yêu cầu Tòa án thành phố Bắc Ninh tuyên bố chị Phạm Thị Thu H mất tích. Tại quyết định số 13/2019/QĐDS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh đã tuyên bố chị Phạm Thị Thu H mất tích. Do vậy, anh Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phạm Thị Thu H.

Về con chung: Không có

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung.

Về công nợ: Không có.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng trình tự theo quy định của pháp luật, đối với bị đơn mất tích nên không có mặt trong các buổi làm việc của Tòa án.

Về nội dung đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Căn cứ vào các điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh An Văn Đ.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản, công nợ: Không có nên không đề cập giải quyết.
- Về án phí: Anh Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh An Văn Đ kết hôn với chị Phạm Thị Thu H vào ngày 07 tháng 4 năm 2004 anh chị đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị về sống chung cùng gia đình nhà chồng tại khu 5, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Trong cuộc sống vợ chồng cũng có những mâu thuẫn nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ. Tuy nhiên đến tháng 5 năm 2005 thì chị H tự ý bỏ nhà đi mà không rõ lý do, không liên lạc gì với gia đình và anh Đ. Sau khi chị H bỏ đi anh Đ đã liên lạc nhiều lần nhưng không được và gia đình tìm kiếm nhưng không có kết quả. Vì vậy, anh Đ đã làm đơn yêu cầu Tòa án thành phố Bắc Ninh tuyên bố chị Phạm Thị Thu H mất tích. Tại quyết định số 13/2019/QĐDS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh đã tuyên bố chị Phạm Thị Thu H mất tích. Nay anh Đ xin ly hôn với chị H với lý do chị H đã mất tích. Hội đồng xét xử, xét thấy yêu cầu xin ly hôn của anh An Văn Đ là

hoàn toàn phù hợp. Do vậy cần căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự xử cho anh An Văn Đ được ly hôn chị Phạm Thị Thu H.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản nên không đặt ra xem xét.

[4] Về công nợ: Vợ chồng không có công nợ nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Anh An Văn Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 147, 235, 264, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh An Văn Đ được ly hôn chị Phạm Thị Thu H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản: Không có.

4. Về công nợ: Không có.

5. Về án phí dân sự: Anh An Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận anh An Văn Đ đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2018/0002245 ngày 28/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết kết quả bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP. Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- UBND phường Đ, TP. Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thư